

Số: /BVPBT-TCHC

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 3 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ THIẾT BỊ Y TẾ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phổi Bình Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Máy Định Danh Và Làm Kháng Sinh Đồ Tự Động với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trương Thế Ngọc (02523.823934) – Phòng TCHC.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng TCHC – Bệnh viện Phổi Bình Thuận
 - Nhận qua email: ttnhoc1981@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 03 tháng 03 năm 2026 đến trước 17h ngày 13 tháng 3 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 13 tháng 3 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị). (Cấu hình kèm theo)

STT	Danh mục	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy Định Danh Và Làm Kháng Sinh Đồ Tự Động	1	Hệ thống

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại Bệnh viện Phổi Bình Thuận – 3B Nguyễn Hội, P. Phan Thiết, Lâm Đồng.

- Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán 100% sau khi hoàn thành

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCHC, TTN.

GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Vũ

(Kèm theo Công văn số: /BVPBT-TCHC ngày 03 tháng 03 năm 2026)

CẤU HÌNH & THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MÁY ĐỊNH DANH VÀ LÀM KHÁNG SINH ĐỒ VI KHUẨN, VI NẤM

I	YÊU CẦU CHUNG:
1	Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%
2	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 và FDA
3	Nguồn điện cung cấp: 100 – 240 VAC, 50/60 Hz
4	Yêu cầu môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: 18-30° C + Độ ẩm: 20–80%
II	CẤU HÌNH CUNG CẤP:
1	Máy chính
2	Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo
3	Máy in laser
4	Một bộ hóa chất thử máy
5	Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt
III	THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
1	Máy Chính:
	Hệ thống vi sinh tự động, thiết kế dạng mô đun giúp đưa ra các giải pháp linh hoạt và tiết kiệm cho tất cả các phòng xét nghiệm với nhiều công suất khác nhau. Tương tác máy và phần mềm thông qua máy tính bảng.
	Chức năng chính: thực hiện định danh nhanh và kháng sinh đồ
	Có khả năng thực hiện định danh nhanh và kháng sinh đồ đồng thời
	Thanh hóa chất có nhiều loại. Gồm các loại: + Thanh hóa chất chỉ định danh + Thanh hóa chất chỉ làm kháng sinh đồ + Thanh hóa chất kết hợp vừa định danh và làm kháng sinh đồ.
	Có khả năng phát hiện sự đề kháng gồm: GISA/VISA, ESBL, VRE, HLAR, MRS, BL, MLSb, MecA, VRSA, iMLSB, HLMUPH và CPO phân nhóm A, B và D.
	Công suất máy: ≥ 50 Test
	Nguyên tắc định danh: sử dụng phương pháp đo quang kết hợp so màu, huỳnh quang, phản ứng sinh hóa và các xét nghiệm truyền thống.
	Nguyên tắc kháng sinh đồ: Sử dụng phương pháp vi canh trường pha loãng, nồng độ kháng sinh được thiết lập theo một dãy nồng độ pha loãng gấp đôi, xác định sự sinh trưởng của vi sinh vật bằng độ đục và chỉ thị oxy hóa khử.
	Thanh hóa chất được thiết kế khép kín, có chứa hóa chất dạng khô. Thanh hóa chất có \geq

	136 giếng
	Một thanh hóa chất được thiết kế tích hợp hai phần: định danh và kháng sinh đồ. Phần định danh có chứa ≥ 45 cơ chất và ≥ 02 chuẩn huỳnh quang. Phần kháng sinh đồ có ≥ 85 giếng
	Chu kỳ đọc kết quả: ≥ 20 phút
	Sử dụng canh trường kháng sinh đồ được điều chỉnh ion để tối ưu hóa xét nghiệm kháng sinh đồ
	Điều kiện lưu trữ thanh hóa chất: 15 - 25 độ C
	Phổ định danh:
	+ Nhóm vi khuẩn Gram âm
	+ Nhóm vi khuẩn Gram dương
	+ Nhóm streptococcus
	+ Nhóm nấm
	Có phần mềm cho phép lựa chọn quy tắc phiên giải kết quả theo: CLSI, EUCAST và SFM
	Xác định dấu ấn đề kháng gồm:
	+ Thử nghiệm khả năng sinh beta – lactamase phổ rộng (ESBL)
	+ Thử nghiệm tính kháng Vancomycin của Enterococcus (VRE)
	+ Thử nghiệm kháng aminoglycoside nồng độ cao (HLAR)
	+ Thử nghiệm tính kháng methicillin của Staphylococci (MRS)
	+ Thử nghiệm vi khuẩn gram dương sinh beta lactamase (BL)
	+ Thử nghiệm Streptococci kháng macrolide (MLSb)
	+ Thử nghiệm Staphylococcus aureus kháng mecA (MecA)
	+ Thử nghiệm tính kháng Vancomycin của Staphylococcus aureus (VRSA)
	+ Thử nghiệm tính kháng trung gian Vancomycin (GISA/VISA)
	+ Thử nghiệm Staphylococcus kháng macrolide (iMLSb)
	+ Thử nghiệm đề kháng Mupirocin nồng độ cao BD Phoenix (HLMUPH)
	+ Thử nghiệm Vi khuẩn sinh men Carbapenamse (CPO), tối thiểu làm được: xét nghiệm xác nhận và thực hiện cho Enterobacterales, Pseudomonas aeruginosa và Acinetobacter baumannii và phân nhóm A, B và D
	Số ngôn ngữ được hệ thống hỗ trợ: 19 ngôn ngữ. Có hỗ trợ ngôn ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh
	Có khả năng kết nối LIS
	Có khả năng kết nối phần mềm quản lý dữ liệu
	Hệ thống có 02 máy quét mã vạch nằm trong và 01 máy quét mã vạch nằm ngoài.
2	Phần mềm quản lý dữ liệu:

	Số lượng ứng dụng: ≥ 600 ứng dụng
	Kết nối và quản lý nhiều hệ thống thiết bị
	Hợp nhất và chuẩn hoá kết quả xét nghiệm
	Thiết lập các cảnh báo, chú ý và cách lưu ý theo tùy chỉnh
	Chức năng phân tích và thống kê: ≥ 100 dạng báo cáo khác nhau
	Hỗ trợ nâng cao phản hồi lâm sàng trong hướng dẫn lựa chọn liệu pháp điều trị kháng sinh phù hợp
IV	YÊU CẦU KHÁC:
	Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu
	Địa điểm cung cấp, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng: tại đơn vị sử dụng.
	Cam kết bảo trì định kỳ 6 tháng/lần trong thời gian bảo hành.
	Cam kết cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, cung cấp phụ tùng thay thế trong thời gian tối thiểu 06 năm.
	Có chuyên viên ứng dụng và kỹ sư để hỗ trợ về mặt kỹ thuật và ứng dụng.